TAND HUYỆN MƯỜNG TÈ **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 126/2023/HS-ST
Ngày: 08-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đới Xuân Huy

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Lý Ngọc Sáng.

- Ông Nguyễn Công Đại.

- Thư ký phiên tòa: bà Lâm Thị Tuyết - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: ông Võ Văn Tuấn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tè tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 128/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2023. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 126/2023/QĐXXST- HS ngày 26/8/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lò A T; Tên gọi khác: không; Sinh năm 2002.

Nơi cư trú: bản N, xã B, huyện M, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Mảng; Giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lò A V (đã chết) và bà Lò Thị X - sinh năm 1980; Bị cáo chưa có vợ, con; Gia đình bị cáo có 03 anh chị em, bị cáo là con cả trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/3/2023 cho đến nay (Có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* bà Lò Thị H - sinh năm 1985

Nơi cư trú: bản N, xã B, huyện M, tỉnh Lai Châu.

(Có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo:* ông Nguyễn Xuân Oánh là Luật sư ký hợp đồng thực hiện trợ giúp pháp lý với Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 24/3/2023, Lò A T một mình điều khiển xe máy (biển kiểm soát 25H1 – 004.11 do T mượn của Lò Thị H) đi từ nhà ở bản N, xã B, huyện M đến khu vực Nậm Pặm, bản P, xã M để tìm mua Heroine về sử dụng.

Khoảng 19 giờ cùng ngày, khi đi đến cầu N thuộc bản P, xã M, T gặp một người phụ nữ dân tộc La Hủ lạ mặt, khoảng 30 tuổi. Qua trao đổi, T mua được của người phụ nữ này 05 gói Heroine. Sau khi mua được Heroine T nhặt 02 mảnh nilon màu xanh gói chung 05 gói Heroine lại thành một gói rồi cất giấu vào trong chiếc ví màu hồng để vào trong túi quần mà T đang mặc và điều khiển xe máy đi về nhà.

Hồi 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi T đi về đến đoạn đường Võ Nguyên Giáp, thuộc khu phố 7, thị trấn M, huyện M thì bị tổ công tác Công an huyện Mường Tè phát hiện, bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định tư pháp số 42/KLGĐ ngày 25/3/2023 của người giám định tư pháp theo vụ việc Công an huyện Mường Tè, đã kết luận: Tổng khối lượng chất bột khô, màu trắng thu giữ của Lò A T là 19,89 gam.

Tại bản kết luận giám định số 356/KL-KTHS ngày 29/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 05 Mẫu chất bột, màu trắng (ký hiệu từ Mẫu 01 đến Mẫu 05) gửi giám định là ma túy, loại: Heroine

Tại bản cáo trạng số 88/CT-VKS-MT ngày 11/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tỉnh Lai Châu đã truy tố Lò A T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố phân tích các tài liệu chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm g khoản 2, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự. Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội tuyên bố bị cáo Lò A T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" xử phạt bị cáo Lò A T mức án từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy 18,25 gam Heroine còn lại sau giám định, 06 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh nilon màu trắng, 01 chiếc ví màu hồng.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ bào chữa nhất trí với nội dung, quyết định truy tố. Không có ý kiến tranh luận về tội danh, điều luật, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cũng như xử lý vật chứng, các biện pháp tư pháp mà Kiểm sát viên đã đề nghị. Tuy nhiên người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về hoàn cảnh gia đình, hoàn cảnh xuất thân của bị cáo cho bị cáo hưởng mức án dưới mức thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng, đồng ý với quan điểm của người bào chữa và không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa trình bày: đã nhận lại tài sản liên quan đến vụ án, không có yêu cầu bồi thường gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Mường Tè, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo:

Xét lời khai nhận của bị cáo Lò A T tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu đã truy tố.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 21 giờ 30 phút, ngày 24/3/2023, tại đoạn đường Võ Nguyên Giáp thuộc khu phố 7, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, Lò A T đang tàng trữ trái phép 19,89 gam Heroine để sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện Mường Tè phát hiện, bắt quả tang.

Bị cáo Lò A T có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi nêu trên của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý đặc biệt về các chất ma tuý của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi tàng trữ trái phép 19,89 gam Heroine để sử dụng đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa tại phiên tòa về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và các vấn đề khác liên quan là hoàn toàn có cơ sở nên cần chấp nhận.

Về hình phạt: Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù là có phần nghiêm khắc đối với hành vi phạm tội của bị cáo nên không được chấp nhận.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo đề nghị cho bị cáo hưởng mức án dưới mức thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử nhận thấy như vậy cũng đã đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo đối với bị cáo. Là phù hợp với tính chất, mức độ cũng như hành vi phạm tội của bị cáo nên được chấp nhận.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Lò A T chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo là người nghiện chất ma túy.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 BLHS.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở bản có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, hiểu biết pháp luật còn hạn chế, gia đình bị cáo thuộc hồ nghèo nên Hội đồng xét xử cần áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS.

Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 triệu đồng, ... hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"*. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở bản có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo, công việc và thu nhập không ổn định. Vì vậy, Hội

đồng xét xử xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng của vụ án: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS biển kiểm soát 25H1-004.11 là tài sản hợp pháp của chị Lò Thị H. Khi bị cáo mượn xe chị H không biết việc bị cáo đi mua ma túy. Cơ quan Điều tra đã trả lại chiếc xe máy nói trên cho chị H là phù hợp với quy định của pháp luật.

18,25 gam Heroine còn lại sau khi trích gửi giám định là chất ma túy nhà nước cấm lưu hành, 06 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh nilon màu trắng, 01 chiếc ví màu hồng là vật bị cáo dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về những vấn đề khác:

Đối với người phụ nữ dân tộc La Hủ lạ mặt mà theo lời khai đó là người đã bán Heroine cho bị cáo đem về sử dụng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không xác định được người đó là ai nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét xử lý.

Đối với chị Lò Thị H là người cho bị cáo mượn xe máy: Lò Thị H không biết việc bị cáo Lò A T mượn xe máy để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật nên không đồng phạm với bị cáo.

[7]. Về án phí: Xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, công việc và thu nhập không ổn định. Nên cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm g khoản 2, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 135, Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Tuyên bố bị cáo Lò A T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Lò A T 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 24/3/2023. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 18,25 gam Heroine còn lại sau khi trích gửi giám định, 06 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh nilon màu trắng, 01 chiếc ví màu hồng.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Mường Tè với Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Mường Tè được lập vào hồi 16 giờ 00 phút ngày 11 tháng 8 năm 2023)

4. Án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Mường Tè;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có QL,NV liên quan;
- Chi cục Thi hành án Dân sự huyện;
- Nhà tạm giữ CA huyện Mường Tè;
- Công an huyện Mường Tè;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Lưu HS – HS./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đới Xuân Huy